

VÀI NÉT VỀ ĐỜI SỐNG XÃ HỘI CỦA PHỤ NỮ THÀNH THỊ ĐẦU THẾ KỶ XX QUA MỘT SỐ TỜ BÁO ĐƯƠNG THỜI

NGUYỄN THỊ LỆ HÀ*

Đầu thế kỷ XX, những sản phẩm của văn hóa phương Tây đã mang lại cho người dân Việt Nam, đặc biệt là người dân thành thị những "món ăn" tinh thần mới. Đó là tiểu thuyết lãng mạn, thơ mới, phim ảnh, kịch nghệ, khiêu vũ, thời trang..., đặc biệt là báo chí. Có thể nói, cùng với sự phát triển của báo chí tiếng Việt, nhiều vấn đề xã hội được phản ánh, trong đó thay đổi lối sống của phụ nữ thành thị từ trong gia đình đến ngoài xã hội là một vấn đề được báo chí đặc biệt quan tâm.

Những thay đổi về đời sống phụ nữ thành thị Việt Nam thời kỳ này là một vấn đề rộng. Trong bài viết này chúng tôi xin bàn đến thay đổi trong đời sống xã hội của phụ nữ thành thị đầu thế kỷ XX trên 3 khía cạnh: phụ nữ làm báo, các hoạt động xã hội và thể thao được phản ánh qua một số tờ báo đương thời.

Phụ nữ thành thị tham gia làm báo

Báo chí Việt Nam ra đời muộn nhưng phụ nữ thành thị tham gia làm báo chuyên nghiệp còn muộn hơn. Phụ nữ tham gia viết

báo cũng như báo dành riêng cho phụ nữ không nhiều. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, ở Việt Nam chỉ có một số ít tờ báo chuyên biệt dành riêng cho phụ nữ, của phụ nữ và vì phụ nữ, tiêu biểu nhất: Tờ *Phụ nữ tân văn*, ra 273 số thì có 202 bài viết về các vấn đề của phụ nữ trong đó nhiều bài đáng 4, 5 số. Tờ *Phong hóa-Ngày nay* ra 190 số, có 104 bài viết liên quan đến phụ nữ. *Phụ nữ thời đàm* có 78 bài viết về phụ nữ... Sự tồn tại của dòng báo phụ nữ này đã khẳng định phụ nữ Việt Nam ngày càng được xã hội quan tâm.

Thông qua những nội dung được phản ánh trên các tờ báo hoặc chuyên mục dành riêng cho phụ nữ, chúng ta có thể thấy các nhà báo nữ dần đưa được những thay đổi về lối sống của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội lên diễn đàn báo chí công khai để thảo luận từ tình yêu-hôn nhân, nuôi dạy con cái, nội trợ, trang phục, làm đẹp, công việc, học hành, thể thao... tạo nên một diện mạo riêng, một sắc thái riêng cho từng tờ báo nữ. Tờ *Nữ giới chung* (1) là tờ báo đầu tiên ở nước ta chú trọng đến việc dạy nữ

*ThS. Viện Sử học

công, đức hạnh phụ nữ, phê phán luật lệ khắt khe đối với nữ giới, đồng thời chủ trương đấu tranh, mạnh mẽ cho vấn đề bình đẳng nam nữ. Đặc biệt, *Nữ giới chung* rất quan tâm đến vấn đề di học của phụ nữ. Từ *Phụ nữ tân văn* (2) chuyên về việc nuôi dạy con cái, tình yêu hôn nhân, giáo dục, hoạt động xã hội... Từ *Phong hóa-Ngày nay* (3) các bài viết chủ yếu đề cập đến thời trang, ứng xử, thể thao, tệ nạn xã hội. Từ *Phụ nữ thời đàm* (4) đề cập tới tình yêu, hôn nhân, gia đình, nuôi dạy con và học hành...

Góp phần cho sự thành công của những tờ báo trên là những phụ nữ có tri thức, mạnh dạn, tự tin tiêu biểu như bà Sương Nguyệt Anh chủ tờ *Nữ giới chung*, bà Nguyễn Đức Nhuận chủ tờ *Phụ nữ tân văn*, bà Nguyễn Thị Xuyên chủ tờ *Phụ nữ thời đàm*. Các tờ báo nữ đạt được thành công, bên cạnh người chủ nhiệm, chủ bút, không thể không nhắc tới những nhà báo nữ, họ vừa là cây bút chính của tờ báo, vừa là những cộng tác viên của các tờ báo khác. Có thể nói, các nhà báo nữ ngày càng khẳng định được vị trí của mình trong làng báo, đó là Phạm Vân Anh, Văn Đài, Lê Thị Huỳnh Lan, Nguyễn Thị Bạch Minh, Trần Thị Hương... của tờ *Phụ nữ tân văn*; Cô Duyên, Thu Tâm... của tờ *Phong hóa-Ngày nay*; Trần Thị Trinh Chính, Liên Hương, Thu Vân... của tờ *Phụ nữ thời đàm*; Giã Thảo, Mme Nguyễn Thị An Hòa, Dã Lan, Madame Tôn Thất Vinh, Nguyễn Thị Bạch Mai... của tờ *Phụ nữ tân văn*... Trong đó nổi bật một số tên tuổi nữ nhà báo: Bà Sương Nguyệt Anh-nữ chủ báo đầu tiên với các bài viết về nữ quyền và vai trò của phụ nữ; Nguyễn Đức Nhuận (5) chuyên viết về cách nuôi dạy con, các tổ chức xã hội; Phan Thị Nga (6), chuyên viết về thể thao, các tổ chức xã hội; Cô Duyên (7) chuyên viết về ứng xử, thời trang của phụ nữ; Nguyễn Thị

Kiểm (8) chuyên viết về tình yêu hôn nhân, gia đình, các tổ chức xã hội; Huỳnh Thị Bảo Hòa-người phụ nữ đầu tiên viết tiểu thuyết; Thụy An (9) viết nhiều thể loại từ xã thuyết, phóng sự, phỏng vấn, thơ...

Một trong những nội dung được báo chí bàn luận sôi nổi lúc đó chính là việc lựa chọn màu sắc khi may quần áo theo lối mới và cách trang điểm sao cho phù hợp. Nhiều người chọn màu chưa được sành "*phần nhiều cứ theo nhau hoặc cứ theo kỳ hàng của các hiệu buôn tơ lụa mà chọn màu, ít người biết tìm một màu vừa hợp với da mình lại vừa hợp với thời tiết?*" (10), để may trang phục... Vì những hạn chế của chị em khi mặc theo lối mới nên báo chí thời kỳ này đóng vai trò quan trọng trong việc dạy cách lựa chọn màu sắc, chất liệu cho phù hợp như tờ *Nam phong*, *Phụ nữ tân văn*, *Phong hoá và Ngày nay*. Các bài viết đã dẫn giải những tính cách của các màu, sự liên lạc của các màu với cảnh sắc chung quanh, tiêu biểu như: "*Cách ăn mặc của người Nam ta*" Nam phong (số 8-1921); "*Thời tiết với sắc màu y phục*" Ngày nay (số 26-1936); "*Màu sắc y phục mùa thu*" Ngày nay (số 28-1936); "*Cách đánh phấn cho hợp với màu áo*" Ngày nay (số 31-1936)... Tuy chị em cũng còn có những mặt hạn chế nhưng "*đủ tỏ cho ta biết cái trình độ mạnh bạo theo mới về phục sức, thích sự thay đổi và biết săn sóc cái đẹp của chị em tới bậc nào rồi!*" (11).

Bên cạnh những bộ trang phục được may theo lối mới có ảnh hưởng từ thời trang Pháp, vấn đề trang điểm làm đẹp cũng được báo chí đặc biệt quan tâm, cổ vũ chị em làm đẹp. Chính vì vậy đã có nhiều phụ nữ đến các cửa hàng thời trang, mỹ phẩm để mua sắm những mốt thịnh hành. Không chỉ trang điểm khuôn mặt, họ còn quan tâm chăm sóc làn da, vóc dáng sao

cho thân hình khoẻ mạnh luôn tươi trẻ. Từ đó cách nhìn nhận đánh giá vẻ đẹp của người phụ nữ cũng thay đổi. Trước đây các thiếu nữ Việt Nam 16, 17 tuổi đều nhuộm răng đen "Những cô hàng xóm răng đen. Cười như mùa thu toả nắng" (12), cô nào để răng trắng bị thiên hạ cho là không đúng đắn "răng đen là một yếu tố của nhan sắc đàn bà con gái" (13). Từ khi văn hoá phương Tây tràn vào người ta cho rằng "răng trắng ngày nay lại là một yếu tố của sắc đẹp và một biểu hiện của văn minh" (14). Điều này chưa bao giờ có đối với phụ nữ Việt Nam: "không bao giờ về đẹp người đàn bà được ca tụng, được chăm chút, được khuyến khích và được phở trương bằng bấy giờ. Trong các nhật báo, tuần báo, tạp chí không mấy thứ là không có ít ra một mục nói về vẻ đẹp của chúng ta" (15).

Có thể nói, báo chí tiếng Việt lúc đó có đóng góp rất lớn trong việc cổ động, khích lệ phụ nữ ăn mặc, trang điểm theo lối mới. Trên trang đầu tất cả các số của tờ *Phụ nữ Tân văn* đều có câu:

Phấn son tô điểm sơn hà

Làm cho rạng mặt đàn bà nước Nam.

Tờ *Phong hoá*-Ngày nay của nhóm Tự Lực Văn Đoàn hầu như số nào cũng có ít nhất một bài viết về cách làm đẹp... Có thể nói, báo chí đóng vai trò rất tích cực trong việc làm thay đổi lối sống của người phụ nữ. Các tờ báo đã đăng những bài viết phần tích từ mặt tích cực của bộ trang phục may theo kiểu tân thời để chị em hưởng ứng nhưng đồng thời cũng lên án những người phụ nữ lợi dụng vào cái cách đó để "tân tiến hoá" làm giảm đi vẻ đẹp của nó. "Người ta bây giờ đã biết rằng, để răng trắng, uốn tóc trần mặc quần không đen cũng có thể nhận lịch sự được. Nhưng khi người ta tưởng cứ ăn vận như thế là lịch sự thì người

lâm to. Cái lịch sự không phải ở sự thay đổi còn con ấy, lịch sự là biết ăn mặc cho phải lối, cho thích hợp với công việc, lịch sự là đừng lời thôi, lếch thếch, đừng bản thủ, nhưng lịch sự cũng là đừng lỗ lãng. Dù ăn mặc lối cổ hay lối mới, cái lịch sự vẫn không thể thay đổi" (16).

Tuy còn nhiều hạn chế vì bị phụ thuộc vào chính quyền thuộc địa, nhưng các tờ báo nữ, các tác giả nữ đã có đóng góp không nhỏ trong việc hình thành một lối sống thị dân. Cũng từ công việc làm báo, một số nữ nhà báo đã có cảm tình hoặc trực tiếp tham gia hoạt động cách mạng như Phan Thị Nga, Dạm Phương nữ sĩ, Nguyễn Thị Lưu (17), Văn Đài (18)...

Việc phụ nữ tham gia làm báo vào đầu thế kỷ XX đã mở ra một con đường mới, là tiền đề để tham gia vào các hoạt động xã hội, có điều kiện học hỏi, mở mang tri thức và cũng có khả năng làm những công việc mà vốn trước kia chỉ giành riêng cho nam giới. Có được kết quả như thế một phần do ảnh hưởng của văn hóa phương Tây tới những trí thức tiến bộ quan tâm đến phụ nữ, đã nhiệt huyết cổ động phụ nữ thoát khỏi khuôn khổ gia đình. Đây là những ảnh hưởng mang tính tích cực mà phụ nữ đã tiếp thu được từ những mặt ảnh hưởng của văn hóa phương Tây du nhập vào Việt Nam.

Phụ nữ thành thị tham gia các công việc xã hội.

Bằng báo chí và các hoạt động xã hội nhiều phụ nữ thành thị những năm đầu thế kỷ XX đã làm dấy lên phong trào đòi tự do, bình đẳng. Họ ra báo, viết báo, tổ chức hội chợ dành riêng cho phụ nữ, vận động, kêu gọi tất cả mọi người quyên góp giúp đồng bào bị nạn, giúp học sinh nghèo du học, giúp Hội Dục Anh chăm sóc trẻ em mồ côi, di diễn thuyết khắp nơi tuyên truyền

vận động phụ nữ (19)... Tiêu biểu cho những người phụ nữ Sài Gòn lần đầu tiên đứng trước cả ngàn người ở *Hội chợ Phụ nữ năm 1932* để diễn thuyết là cô Ngọc Thanh nói về *Đàn bà và Dục Anh*, bà Phạm Văn Gia diễn thuyết về *Tự do kết hôn*, và một số cô nữ sinh trường nữ học diễn thuyết về *Phụ nữ thể thao*, cô Bùi Thị Út nói về *Nữ lưu đối với thể dục*, cô Nguyễn Thị Kiêm nói về vấn đề *Nữ lưu và văn học*... Có thể nói vào năm 1932 phụ nữ diễn thuyết trước đám đông là một cuộc cách mạng lớn đối với người phụ nữ quanh năm chỉ biết đến nội trợ, chăm lo gia đình. "*Sự diễn thuyết tuy là một sự hay ho nhưng vẫn là một sự rất khó khăn. Các bà các cô từ hồi nào đến bây giờ chưa hề nói chuyện giữa công chúng thì cái tài cao đàm hùng biện chắc là chưa có bao nhiêu... Chị em phụ nữ ta bước lên diễn đàn trong Hội chợ này tức là bước bước đầu trên con đường giải phóng đó*" (20).

Cô Nguyễn Thị Kiêm, một trong những người khởi xướng phong trào thơ mới. Tháng 7-1933, cô là người phụ nữ đầu tiên diễn thuyết về "lời thơ mới" tại Hội khuyến học Hà Nội. Tại buổi diễn thuyết đó báo *"Phụ nữ tân văn"* đã đánh giá "*Hội khuyến học thành lập đã 25 năm, mới có phụ nữ lên diễn đàn của hội lần thứ nhất và cũng mới có cuộc diễn thuyết này được đông thính giả hơn hết*" (21). Năm 1934 trong chuyến đi khảo sát của báo *Phụ nữ tân văn*, cô Nguyễn Thị Kiêm đã diễn thuyết ở Hội Khai trí tiến đức về vấn đề *Một ngày của người đàn bà tân tiến*. Tại buổi diễn thuyết của cô có mấy ngàn người đến dự. Cô Phan Thị Nga là một trong những người mạnh dạn đứng trước đông người diễn thuyết một vấn đề mới "Phụ nữ và thể dục" tại trường Thể dục ở Hà Nội, buổi diễn thuyết của cô đã thu hút 2.000

người đến nghe. Tiếp bước các đàn chị, vào ngày 13-1-1938 cô Phan Thị Phú, Ủy viên của Hội ánh Sáng Hà Nội diễn thuyết tại Nhà hát lớn Hải Phòng về *Công cuộc xã hội, đường lối đưa chị em đến sự giải phóng*. Cuối bài diễn thuyết cô nhấn mạnh: "*Tôi mong rằng đó sẽ là ý nghĩ chung của chị em bạn gái chúng ta, và ý nghĩ ấy sẽ có đủ lý lẽ để khuyến khích chị em nức lòng bạo dạn, vui vẻ, cùng với bạn trai làm việc cho đoàn ánh Sáng: trước là giúp người, sau giúp mình. Giúp người bớt thiếu thốn về hình thức và tinh thần. Giúp mình giải phóng một cách chính đáng và ý nhị*" (22). Có thể nói, qua những buổi diễn thuyết trước rất đông người tham dự, không chỉ tổ chức tại các thành phố lớn như Sài Gòn, Hà Nội mà còn ở các tỉnh Đà Nẵng, Cần Thơ, Hải Phòng, Bắc Ninh, Nam Định... phụ nữ vẫn có thể tự tin diễn thuyết trôi chảy, điều này cho thấy trình độ học vấn, sự hiểu biết xã hội và sự tự tin của phụ nữ thành thị.

Đầu thế kỷ XX, phụ nữ thành thị mạnh dạn tham gia vào các hoạt động xã hội là một bước tiến lớn. Tại thành thị phụ nữ tham gia vào các đoàn thể như Hội Trí Trí, Hội ánh Sáng, Nữ công Học Hội, Đoàn Hướng đạo... trong các buổi học ấy đã có rất nhiều phụ nữ phát biểu hoặc diễn thuyết thể hiện sự hiểu biết "*lò ra mình chịu suy xét, đã thấu hiểu và rầy bày tình thế của phụ nữ trong các giai cấp một cách rành rẽ, gọn gàng. Điều đó chứng tỏ "phụ nữ ta đã tha thiết nghĩ tới số phận mình, nghĩ tới quyền lợi mình, đã hiểu mình "muốn" những gì và đã biết nhân cơ hội này tìm cách cho người ta rõ chí nguyện*" (23).

Phụ nữ thành thị với thể thao

Một trong những thay đổi về tư duy và lối sống của người phụ nữ thành thị những năm đầu thế kỷ XX được phản ánh trên báo

chí, chính là vấn đề thể thao. Báo chí đóng vai trò tuy gián tiếp nhưng mang lại hiệu quả rất cao trong nhiệm vụ tuyên truyền phụ nữ tham gia các hoạt động thể thao: *"Thể thao là sức khỏe, là sự trẻ trung, là nhan sắc của dân bà. Đó là một chân lý mong cho dân bà nước ta nhận, hiểu lấy và tin theo một cách hết lòng".* Bởi *"không có một vị thuốc nào có thể làm trẻ được lại bằng sự tập luyện thể thao"* (24).

Một số tờ báo như Phụ nữ Tân văn, Phong hóa-Ngày nay... không những tích cực cổ động phụ nữ tham gia các hoạt động thể thao. Mà còn đưa ra nhiều bài tập thể thao giúp người phụ nữ giữ được thân hình khỏe, đẹp như: các động tác tập eo thon nhỏ, hướng dẫn tập thở để hình thể săn gọn, tập đứng lên ngồi xuống, hướng dẫn chơi các môn thể thao như tennis, bóng bàn... Mỗi động tác đều có hình vẽ minh họa giúp cho người học dễ nhớ. Đầu những năm 30 của thế kỷ XX phụ nữ thành thị tham gia chơi thể thao đã thực sự trở thành một phong trào được đông đảo phụ nữ hưởng ứng như đi xe đạp, đi bộ, bóng bàn, lập đội đá bóng, thành lập sân quần vợt...

Những phụ nữ đã được nhiều người biết tên trên sân quần vợt như: *"ở trong Nam có chị Út, chị Nam, hai chị bảy trường đã nhiều phen ra mắt công chúng trên sân xi măng. Ngoài Bắc, hiện nay có bà Dương Đình Tẩy ở Hải Phòng đã từng phen so vợt với chị em phụ nữ Pháp trên sân Cereledes sports. Bà Hoàng Xuân Hân trước kia còn dạy học ở Ninh Bình, đã từng làm bạn với chiếc quần vợt. Bà Đặng Trinh Kỳ và bà Đàm Quang Trường trước kia đã nổi tiếng là hai cây vợt có giá trị ở miền Bắc"* (25). *"Chị em Trung bộ ba bốn năm nay ham mê thể thao lắm. Hội chợ Phụ nữ năm 1932 đã có các cô Phi Hương, Phi Hồng, Bích Hà,*

Thực ra đánh ping pong để giết coupe" (26). Để cổ động cho chị em ngày càng nhiều người tham gia chơi thể thao, nhà thiết kế Tựu Hiểu, thiết kế trang phục thể thao giành riêng cho phụ nữ, và dạy cách trang điểm lúc chơi thể thao như thế nào cho phù hợp.

Ở Hà Nội, sau một ngày làm việc vất vả ở trên *"đường Cổ Ngư chúng tôi được trông thấy các bà, các cô nhẹ nhàng ngồi trên xe đạp đi chơi mát hoặc với chồng với con, với anh em, chị em hay với bạn bè. Trong hồ Trúc Bạch, những chiếc thuyền mảnh dẻ, trắng tinh, lướt trên mặt nước, do hai cánh tay dèo dang, mềm mại của chị em bạn trẻ đưa ra theo từng nhịp rất đều"* (27).

Đây là một hình ảnh êm đềm, hạnh phúc của các cô gái Hà Nội. Họ không còn e lệ, xấu hổ mỗi khi đi đâu cùng chồng, họ tự tin chơi thể thao hoặc khoác tay chồng đi dạo. Đây là một sự thay đổi rất lớn trong nhận thức của người phụ nữ Hà Nội.

Tuy nhiên, trên báo chí cũng có rất nhiều người phản đối phụ nữ tham gia thể thao. Họ đưa ra nhiều lý do như muốn phụ nữ chu tất việc nhà hay chơi thể thao sẽ mất hết thời giờ, sẽ hại đến sức khỏe... Có người còn nói *"Đàn bà có đầu nhây nhót trên sân, coi bất nhẽ"*... Việc phụ nữ chơi thể thao cũng vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau, nhưng do thấy được lợi ích cho sức khỏe và sắc đẹp nên nhiều phụ nữ vẫn tham gia. Chính những người có tinh thần nhiệt huyết với thể thao đã lôi kéo được một tầng lớp lớn phụ nữ còn đang ở ngưỡng cửa của ngập ngừng, e ngại.

Nhận xét

Có thể nói, ảnh hưởng của văn hóa phương Tây đến Việt Nam đầu thế kỷ XX đã tác động mạnh tới phụ nữ thành thị. Một trong những mặt tích cực nhất của phụ nữ trong quá trình tiếp xúc, hội nhập

với văn hóa phương Tây đầu thế kỷ XX qua báo chí chính là việc thay đổi nhận thức của người phụ nữ. Có thể nói lần đầu tiên trong lịch sử, họ đã mạnh dạn đứng lên đấu tranh chống lại những tập tục xã hội cũ nhằm đòi các quyền về tự do, bình đẳng trong nhiều lĩnh vực. Cuộc sống mới đã đem lại cho người phụ nữ nhiều cơ hội thăng tiến hơn, bình đẳng hơn. Trong gia đình, người phụ nữ đã có quyền tự quyết định hạnh phúc, chăm sóc con cái bằng những kiến thức khoa học. Bên ngoài xã hội, người phụ nữ cũng có nhiều cơ hội thể hiện tài năng với nam giới như làm báo, thể thao, diễn thuyết trước đám đông, làm những công việc mình ưa thích như: làm thơ, sáng tác văn học, đóng kịch, hội họa... Tiêu biểu như Anh Thơ, nhà thơ nữ đầu tiên đoạt giải thưởng của Tự Lực Văn Đoàn năm 1939 với tập *Bức Tranh Quê*, Lê Thị Lưu-người phụ nữ Việt Nam đầu tiên tốt nghiệp trường Mỹ thuật Đông Dương khóa 3, và một số nhà báo nữ có tiếng lúc bấy giờ như: Phan Thị Nga, Liên Hương, Thu Vân, Cô Duyên, Mme Nguyễn Đức Nhuận, Nguyễn Thị Kiêm...

Từ thay đổi trong nhận thức dẫn đến những thay đổi trong đời sống gia đình và xã hội, nổi bật trong đời sống xã hội chính

là việc phụ nữ thành thị đã mạnh dạn, tự tin tham gia công tác xã hội, các hoạt động thể dục thể thao và đã đạt được những thành tựu nhất định. Tuy vậy, số phụ nữ tham gia vẫn chưa nhiều, chủ yếu là những phụ nữ có điều kiện học ở trường Tây hoặc có điều kiện thường xuyên tiếp xúc với văn hóa phương Tây. Chính vì thế số lượng phụ nữ tân tiến vẫn còn hạn chế. Về mặt tích cực, báo chí tiếng Việt đầu thế kỷ XX nói chung và phụ nữ thành thị nói riêng đã đóng vai trò người đi tiên phong trong cải cách, giải phóng phụ nữ khỏi nỗi bất công mà tư tưởng Nho giáo đã đè nặng lên họ.

Tuy nhiên, khi tiếp xúc với văn hóa Pháp, một bộ phận phụ nữ thành thị đã nảy sinh một số mặt tiêu cực, trái ngược nhau trong lối sống được phản ánh trên báo chí lúc đó. Họ tỏ rõ sự mặc cảm, tự ti về văn hóa truyền thống; đề cao, sùng bái thái quá văn hóa phương Tây, muốn được Âu hóa hoàn toàn, điều này dẫn đến sự lai căng, "vong bản". Đây cũng là một bài học kinh nghiệm quý để chúng ta tránh vấp phải trong quá trình hội nhập, giao lưu văn hóa với thế giới ở Việt Nam hôm nay.

CHÚ THÍCH

(1). Sương Nguyệt Anh làm chủ bút. Số 1 ra ngày 1-2-1918, số cuối 22, ra ngày 19-7-1918.

(2). Chủ nhiệm bà Nguyễn Đức Nhuận. Số 1 ra ngày 2-5-1929, số cuối 273 ra ngày 21-4-1935.

(3). *Phong Hóa tuần báo* số 1 ra ngày 16-6-1932, số cuối 190 ra ngày 3-6-1936. Ngày nay số 1 ra ngày 30-1-1935, số cuối 224 ra ngày 7-9-1940.

(4). *Tuần báo*, số 1 ra ngày 8-12-1930, số cuối cùng, số 26 ra ngày 5-6-1934.

(5). Tên thật là Cao Thị Khanh chủ nhiệm báo *Phụ nữ tân văn*. Bên cạnh việc tham gia viết bài, bà còn là người khởi xướng, tổ chức các hoạt động từ thiện, các công tác xã hội của báo *Phụ nữ tân văn* như tổ chức Hội chợ phụ nữ, Đấu xảo đồ Mỹ nghệ của phụ nữ làm ra, gây quỹ giúp học sinh nghèo...

(6). Phan Thị Nga (1909-1964), sinh tại Hà Nội. Bà là cộng tác viên của tờ *Phong hóa-Ngày nay* và *Phụ nữ tân văn*. Các bài viết và diễn thuyết của bà chủ yếu đề cập đến vấn đề "Phụ nữ với thể dục".

Bà là vợ của nhà phê bình văn học Hoài Thanh.

(7). Tên thật là Nguyễn Thị Phương Hoa, quê Quảng Ngãi. Bà là vợ của nhà yêu nước Vũ Văn Tấn.

(8). Nguyễn Thị Kiêm (1914-7), còn có bút danh Nguyễn Thị Mạnh Mạnh. Các bài viết và diễn thuyết của bà chủ yếu đề cập đến tự do hôn nhân, phụ nữ với thể dục, phụ nữ và văn học. Bà là một trong những người phụ nữ đầu tiên đi diễn thuyết vận động nữ quyền và khởi xướng lối thơ mới dưới bút danh Nguyễn Thị Mạnh Mạnh.

(9). Là chủ nhiệm, kiêm chủ bút của hai tờ *Đàn bà mới* và *Đàn bà*.

(10). Cát Tường: *Thời tiết với sức khỏe y phục*. Báo Ngày nay, số 26-1936, tr. 261.

(11). Cát Tường: *Nói thêm về cách ăn mặc vài điều nên tránh*. Báo Ngày nay, số 34-1936, tr. 445.

(12). Bài thơ *Bên kia sông Đuống* của nhà thơ Hoàng Cầm.

(13). Đào Duy Anh, *Việt Nam văn hoá sử cương*. Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 2000, tr. 214.

(14). Đào Duy Anh, *Việt Nam văn hoá sử cương*. Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 2000, tr. 214.

(15). Cô Duyên: *Nhan sắc của chúng ta*. Báo Ngày Nay, số 17-1936

(16). Cát Tường: *Y phục đàn bà*. Báo Ngày nay, số 36-1936, tr. 492.

(17). Nguyễn Thị Lưu, tên thật là Đỗ Thị Thuồng, bí danh Thu, Cứu thường gọi Tấm Lưu, sinh ngày 23-9-1909 tại Hòa An, quận Cao Lãnh,

tỉnh Sa Đéc (nay là Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp). Do thành tích hoạt động xuất sắc, bà được kết nạp vào An Nam Cộng sản Đảng cuối năm 1929 tại Phong Hòa, Cán Thơ. Sau đó bà đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng trong Đảng và Nhà nước. Bà mất năm 1988, thọ 79 tuổi.

(18). Văn Đài, tên thật là Đào Thị Nguyệt Minh, làm thơ sớm, từng cộng tác với nhiều tờ báo: *Phụ nữ tân văn*, *Phụ nữ thời đàm*, *Phong hóa*, *Ngày nay*, *Tình Hoa*, *Đà bà*, *Xông pha*, *Bắc Sơn*, *Quần du kích*... Bà làm Hội trưởng hội Dục Anh... Bà mất năm 1964.

(19). Đặng Thị Vân Chi. *Vấn đề phụ nữ trên báo chí tiếng Việt trước cách mạng tháng Tám năm 1945*. Luận án Tiến sĩ Lịch sử, 2007, tr. 126.

(20). Châu Du Tử. *Các cuộc diễn thuyết trong Hội chợ Phụ nữ. Phụ nữ tân văn*, số 129-1932, tr. 18.

(21). Bài diễn thuyết của cô Nguyễn Thị Kiêm về "lối thơ mới". *Phụ nữ tân văn*, số 191-1933, tr. 9.

(22). Bài diễn thuyết của cô Nguyễn Thị Phú: *Công cuộc xã hội, đường lối đưa chị em đến sự giải phóng*. Báo Ngày nay, số 95-1938.

(23). *Cảm tưởng của tôi về cuộc bạn gái hội họp ở Hội Trí Tri*. Báo Ngày nay, số 28-1936, tr. 300

(24), (25), (27). Văn Bình. *Ngày nay thể thao*. Báo Ngày nay, số 27-1936, tr. 277.

(26). Phan Thị Nga. "Phụ nữ và thể dục: Nguyên nhân trở ngại bước đường thể dục của chị em Hà thành", *Phụ nữ tân văn*, số 261-1943, tr. 17.